

Sôi động phong trào trồng cây vụ đông ở Vũ An

Trong tổng diện tích 221ha đất nông nghiệp, hàng chục năm qua, xã Vũ An (Kiến Xương) duy trì trồng trên 140ha cây vụ đông, chủ lực là cây khoai tây. Đến nay, 5/5 thôn trong xã đều trồng cây vụ đông với giá trị đạt trên 100 triệu đồng/ha.

Cánh đồng sôi động như ngày hội

Từ những ngày đầu vụ, về các cánh đồng ở Vũ An, đâu đâu cũng thấy bà con trồng cây vụ đông. Tiếng cười nói, trao đổi hòa chung với tiếng máy làm đất, lên luống rôm rã cả cánh đồng. Trên những thửa ruộng đó hầu hết là người trung và cao tuổi, với họ vụ đông là vụ sản xuất chính trong năm, cho thu nhập cao, trong đó chủ lực là cây khoai tây nên cứ tới thời vụ là cả cánh đồng đông vui như ngày hội. Thuận lợi nhất là địa phương có đồng đất cát phù hợp trồng cây vụ đông và có vùng đất chuyên màu quay vòng 4 vụ/năm, có 3 kho lạnh công suất trên 100 tấn nên người trồng không mất tiền đầu tư khoai giống. Cùng với đó, toàn xã huy động 15 máy làm đất, máy lên luống để thay thế sức người, bảo đảm kịp tiến độ thời vụ. Vì thế nhà nào cũng trồng khoai tây, nhà ít 1 sào, nhà nhiều 2 mẫu, tỷ lệ thuê, mượn ruộng để trồng cây vụ đông khoảng 30%.

Để có được kết quả đó, HTX đã tạo mọi điều kiện cho người dân tham gia sản xuất, nhất là khâu chỉ đạo lịch thời vụ, khâu làm đất, công tác thủy lợi, kiểm tra



Người dân thôn Phụng Thượng, xã Vũ An trồng khoai tây.

phòng, trừ sâu bệnh. Đặc biệt, do có truyền thống trồng cây khoai tây với năng suất bình quân từ 6 - 8 tạ/sào nên có sản phẩm đến đâu các thương lái đến tận ruộng thu mua tới đó với giá từ 7.000 - 9.000 đồng/kg. Người dân được thu tiền ngay tại ruộng với giá từ 4 - 4,5 triệu đồng/sào, cao gấp 2 - 2,5 lần so với cấy lúa. Năm nay thời tiết hanh khô nên bà con gieo trồng thuận lợi ngay từ đầu vụ, đến nay toàn xã đã trồng xong toàn bộ 74ha cây khoai tây. Ông Trần Xuân Tạo, Trưởng thôn An Vinh cho biết: Thôn có hơn 90% người dân trồng cây

vụ đông. Để bảo đảm lịch thời vụ, thôn vụ đông 4 máy làm đất, lên luống cho bà con, thực hiện tốt công tác điều tiết nước. Đến nay, toàn thôn đã trồng xong 65 mẫu khoai tây và rau màu các loại. Bản thân tôi năm nào cũng trồng 1 mẫu khoai, 2 sào rau màu, trừ chi phí thu về trên 50 triệu đồng.

Đổi đời nhờ cây vụ đông

Tại cánh đồng thôn Phụng Thượng, vợ chồng ông Nguyễn Ngọc Bảo, bà Nguyễn Thị Chiêm mặc dù đã hơn 70 tuổi nhưng vẫn đam mê trồng cây vụ

đông. Ông Bảo cho biết: Là cán bộ ngành xây dựng nghỉ hưu, mỗi tháng có gần 3 triệu đồng tiền lương và thu nhập thêm từ nghề phụ nhưng vì yêu đồng ruộng nên hàng năm tôi đều duy trì trồng 2 mẫu khoai tây. Kết quả không những thu về 70 triệu đồng mà còn có khoai để làm giống và chăn nuôi. Từ số tiền trồng cây vụ đông trong nhiều năm tích góp lại tôi đã có tiền mua đất xây nhà cao tầng cho các con, có tiền tiết kiệm gửi ngân hàng. Có sức khỏe, có thu nhập nên hai vợ chồng già vẫn vui vẻ ra đồng làm mà không hề thấy vất vả.

Phía cạnh ruộng nhà ông Bảo là ruộng nhà ông Vũ Đình Thái, mặc dù là cán bộ quân đội nghỉ hưu với mức lương hưu 8 triệu đồng/tháng nhưng ông vẫn duy trì trồng 2 sào khoai tây. Với ông, làm vụ đông có niềm vui riêng, trồng không quá vất vả và tới khi thu hoạch thấy thành quả càng muốn làm nhiều hơn nữa.

Tới cánh đồng thôn Đồng Tâm, ông Nguyễn Xuân Thu cho biết: Trước đây tôi là thương lái chuyên đi thu mua khoai tây cho bà con trong vùng. Ngày đó, mỗi vụ tôi mua hàng trăm tấn, có ngày thu lãi vài triệu đồng. Từ ngày tuổi cao sức yếu tôi chỉ duy trì trồng 3,5 sào khoai tây. Từ trồng khoai tây kết hợp với buôn bán tôi cũng tiết kiệm được một khoản tiền để trang trải cuộc sống gia đình.

Chị Lương Thị Huệ, thôn Phụng Thượng tâm sự: Gần 10 năm nay nhà tôi đầu tư gần 100 triệu đồng vào máy làm luống và thu nhập thêm từ nghề phụ đi làm đất khoảng 20 mẫu cho bà con trong thôn với giá 200.000 đồng/sào còn tôi duy trì trồng 1 mẫu khoai tây. Tôi thường bán khoai theo luống với giá 1 triệu đồng/luống, tính ra mỗi sào thu về 5 triệu đồng. Chỉ trong 75 ngày, tổng thu từ vụ đông của nhà tôi đạt khoảng 80 triệu đồng. Số tiền này tôi đầu tư cho con gái buôn bán trên Hà Nội và con trai đi xuất khẩu lao động.

Nhờ tích cực trồng cây vụ đông đã góp phần đưa tổng giá trị sản xuất hàng năm của Vũ An đạt gần 260 tỷ đồng. Đến nay, thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 62 triệu đồng/năm; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,96%, tỷ lệ hộ khá, giàu chiếm trên 50%. Những năm tới, Vũ An sẽ tiếp tục vận động người dân chuyển đổi đất đai làm ruộng trồng cây màu để nâng cao giá trị sản xuất trên cùng đơn vị diện tích.

QUỐC CƯỜNG

Phòng bệnh gia súc, gia cầm giai đoạn chuyển mùa thu đông

1. Đối với trâu, bò

- Sửa chữa, kiên cố chuồng trại; chú trọng dự trữ thức ăn cho trâu, bò; cung cấp đầy đủ thức ăn và có chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng hợp lý.
- Tổ chức tiêm phòng vụ thu đông các loại vắc-xin: lở mồm long móng, tụ huyết trùng, viêm da nổi cục định kỳ cho trâu, bò chưa được tiêm hoặc bê, nghé mới sinh; tiêm thuốc phòng giun sán, ký sinh trùng đường máu.
- Mua trâu, bò giống khỏe mạnh, đã được tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin; nuôi cách ly ở khu vực riêng từ 14 - 28 ngày rồi mới cho nhập đàn.
- Định kỳ quét dọn, thu gom, xử lý phân, chất thải bằng hình thức ủ nhiệt hoặc hầm bioga; khơi thông cống rãnh xung quanh khu vực chăn nuôi; phun thuốc diệt ruồi, muỗi, không để ao tù, nước đọng xung quanh chuồng nuôi; phun tiêu độc khử trùng 1 lần/2 tuần đối với vùng chưa có dịch và 1 - 2 lần/tuần đối với vùng nguy cơ cao hoặc đang xảy ra dịch bệnh trên trâu, bò.

2. Đối với lợn

- Lợn giống mua về nuôi phải có nguồn gốc, khỏe mạnh, có giấy kiểm dịch hoặc từ cơ sở an toàn dịch bệnh. Trước khi nhập đàn, lợn phải được nuôi cách ly từ 14 - 21 ngày.
- Thức ăn, nước uống sử dụng cho lợn bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, được xử lý theo quy định; không sử dụng thức ăn thừa từ quán ăn, nhà hàng, trường học... cho lợn ăn khi chưa được xử lý nhiệt.
- Tăng cường chăm sóc, nuôi dưỡng theo quy trình của cơ sở và phù hợp với từng lứa tuổi lợn.
- Tiêm phòng vụ thu đông các loại vắc-xin như: lở mồm long móng, dịch tả lợn cổ điển, tai xanh... định kỳ cho đàn lợn.
- Hạn chế người, phương tiện vận chuyển ra vào cơ sở chăn nuôi; trường hợp phương tiện và người vào trại phải tuân thủ quy định của cơ sở chăn nuôi.
- Định kỳ phun tiêu độc khử trùng trong và ngoài khu vực chăn nuôi; sau mỗi đợt nuôi phải làm vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng, dụng cụ chăn nuôi và để trống chuồng ít nhất 7 - 21 ngày trước khi đưa lợn mới đến.
- Chất thải rắn phải được thu gom hàng ngày và xử lý bằng nhiệt; chất thải lỏng phải xử lý bằng hóa chất hoặc bằng phương pháp xử lý sinh học phù hợp nhằm bảo đảm tiêu diệt được mầm bệnh và không gây ô nhiễm môi trường.
- Đối với cơ sở có nhu cầu tái đàn sang sản xuất bệnh dịch tả lợn châu Phi thì nuôi với số lượng khoảng 10% tổng số lượng có thể nuôi tại cơ sở; sau khi nuôi ít nhất 21 ngày, nếu lợn không có biểu hiện bệnh hoặc xét nghiệm âm tính với bệnh dịch tả lợn châu Phi thì có thể nuôi đạt 100% quy mô của cơ sở, môi trường chăn nuôi phải bảo đảm theo quy định.

3. Đối với gia cầm

- Chuẩn bị chuồng trại để úm gà, vịt trong 21 ngày, bảo đảm nhiệt độ úm đạt từ 32 - 35°C, thông thoáng, tránh gió lùa.
- Hàng ngày vệ sinh máng ăn, máng uống; định kỳ bổ sung chất độn chuồng bảo đảm nền chuồng khô ráo.
- Thực hiện tiêm phòng vụ thu đông một số vắc-xin phòng bệnh như: bệnh newcastle, gumboro, cúm gia cầm, dịch tả vịt, bại huyết...
- Thực hiện phun tiêu độc khử trùng 1 lần/tuần bằng hóa chất sát trùng như hanlodine, benkocid... với nồng độ theo hướng dẫn của nhà sản xuất; bố trí hố sát trùng trước cổng chuồng, trại.
- Theo dõi, giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý gia cầm ốm, điều chỉnh chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng hợp lý.
- Khi phát hiện gia súc, gia cầm mắc bệnh, ốm chết không rõ nguyên nhân hoặc nghi ngờ bệnh truyền nhiễm, để nghị người chăn nuôi kịp thời thông tin cho chính quyền, cơ quan thú y nơi gần nhất để được hỗ trợ trong phòng, chống dịch bệnh. Tuyệt đối không bán chạy, giết mổ, vứt xác động vật ra môi trường xung quanh làm lây lan dịch bệnh và ô nhiễm môi trường.

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG THÁI BÌNH

Đậu phụ làng Kênh

Những bí quyết trong chế biến và bảo quản đã tạo nên hương vị riêng cho đậu phụ làng Kênh.



Người làng Kênh, xã Tây Đô (Hưng Hà) tự hào về nghề làm đậu phụ.

Nhắc đến đậu phụ, hẳn ai cũng biết đến đậu phụ làng Kênh, xã Tây Đô (Hưng Hà) - món ăn từ lâu được nhiều người trong và ngoài tỉnh biết đến. Chúng tôi có dịp đến thăm cơ sở sản xuất đậu phụ của gia đình ông Nguyễn Văn Tự, một trong những hộ sản xuất có tiếng trên địa bàn thôn Kênh. Tất bật với mẻ đậu buổi chiều, ông Tự vui vẻ chia sẻ: Chúng tôi không nhớ đầu làng Kênh có từ bao giờ, chỉ biết đây là nghề cha truyền con nối. Đến đời tôi là đời thứ ba làm nghề này. Làm đậu trước đây vất vả lắm nhưng giờ có máy xay, máy vắt, nổi hơi nên đỡ vất vả, vừa giảm sức lao động

vừa đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người tiêu dùng. Hiện mỗi ngày gia đình tôi tiêu thụ trên 80kg đậu thành phẩm, cung cấp chủ yếu cho các chợ, trường học trong huyện và một số tỉnh ngoài. Từ 3 giờ sáng, tiếng máy xay đậu đã rộn rã khắp thôn. Mỗi gia đình 3 - 4 người cùng làm, mỗi người phụ trách một công đoạn, từ ngâm đậu, xay đậu, nấu đậu, pha chua, đóng khuôn... Với đôi bàn tay khéo léo cùng sự kỳ công, miệt mài của những người thợ đã tạo nên những tấm đậu phụ trắng, mềm, thơm. Nét riêng của đậu phụ làng Kênh là miếng đậu mỏng 0,5cm và có vị riêng mà ít

nơi nào có được. Gia đình ông Trần Văn Khải làm nghề được 20 năm, một ngày sản xuất 2 tạ đậu phụ thành phẩm xuất bán cho thị trường Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh... Ông chia sẻ: Làm đậu phụ không chỉ mang lại thu nhập ổn định cho gia đình mà đó còn là niềm tự hào của người dân làng Kênh khi gìn giữ và phát triển được nghề truyền thống. Các bước làm đậu đều như nhau nhưng bí quyết tạo nên thương hiệu chính là khâu pha chua. Để có được những miếng đậu mỏng đều và mịn, mỗi gia đình có một bí quyết riêng. Theo các hộ dân làm đậu nơi đây, làm đậu không

quá phức tạp nhưng phải thực hiện qua nhiều công đoạn, mất nhiều thời gian. Các công đoạn cũng rất cầu kỳ. Hiện nay, nhiều gia đình đã đầu tư máy móc hiện đại thay vì làm thủ công như trước, giúp giảm sức lao động. Điểm khác biệt của đậu làng Kênh so với đậu của nơi khác là ở hương vị thanh mát đặc trưng, dù ăn sống hay chiên rán đều rất hấp dẫn và giữ được hương thơm tự nhiên của đỗ tương.

Nếu như trước đây đậu làng Kênh thường bán chạy nhất vào thời điểm thu hoạch vụ mùa thì nay xuất bán quanh năm. Đậu làng Kênh thường được bán theo cân với giá từ 25.000 - 30.000 đồng/kg. Chị Trần Thị Loan, thành phố Thái Bình cho biết: Mỗi lần có dịp về xã Tây Đô, chúng tôi đều mua đậu về thưởng thức và làm quà. Đậu ở đây mềm, ngọt và thơm hơn so với đậu ở nhiều nơi khác nên ai cũng thích.

Mặc dù nghề làm đậu phụ ở làng Kênh có từ lâu và đem lại thu nhập ổn định cho bà con, tuy nhiên, việc sản xuất vẫn mang tính tự phát, các hộ kinh doanh nhỏ lẻ nên hiệu quả chưa tương xứng với cộng sức người dân bỏ ra. Ông Nguyễn Văn Quỳnh, Chủ tịch UBND xã Tây Đô cho biết: Hiện toàn xã có hơn 50 hộ duy trì và phát triển nghề làm đậu phụ với thu nhập 200.000 - 300.000 đồng/người/ngày. Chúng tôi khuyến khích bà con đầu tư máy móc hiện đại để sản xuất quy mô lớn, đồng thời liên kết tìm đầu ra cho sản phẩm để hướng tới xây dựng sản phẩm OCOP cho địa phương.

THANH THỦY

Với bản tính cần cù, chịu khó, cựu chiến binh (CCB) Đỗ Quang Dũng, thôn Bắc Cường, xã Thái Thượng (Thái Thụy) là một trong những tấm gương tiêu biểu trong phát triển kinh tế biển. Ông đã mạnh dạn tích tụ ruộng đất đầu tư nuôi cá vược cho thu nhập cả tỷ đồng mỗi năm, đồng thời làm chủ 6 tàu dịch vụ nghề cá, tạo việc làm cho hàng chục lao động.

Năm 1981, ông Dũng xuất ngũ về địa phương cùng người thân tham gia HTX Thủy sản Đông Hải, xã Thái Thượng. Thời điểm đó, tàu thuyền đánh bắt hải sản nhiều nhưng dịch vụ nghề cá còn chưa đa dạng nên ông đã dành toàn bộ vốn liếng tích góp được, thế chấp số đó vay vốn ngân hàng đầu tư mua tàu làm dịch vụ hậu cần nghề cá. Tàu của ông đến các ngư trường vùng cung cấp đá lạnh, nhu yếu phẩm phục vụ ngư dân vừa thu mua hải sản về bán cho các doanh nghiệp. Lấy ngắn nuôi dài, sau hơn 10 năm làm dịch vụ nghề cá, ông Dũng đã có trong tay cả chục tỷ đồng, 6 tàu dịch vụ nghề cá, tạo việc làm cho 40 - 50 lao động. Từ nguồn vốn tích góp, ông quyết định xoay vòng đầu tư nuôi cá vược.

CCB Đỗ Quang Dũng chia sẻ: Sau hơn 10 năm trực tiếp làm dịch vụ hậu cần nghề cá, tôi muốn ổn định cuộc sống tại quê hương. Vì vậy, tôi đầu tư vào vùng đất chua trồng cây lúa kém hiệu quả diện tích 4,6ha cải tạo thành 10 ao nuôi cá vược. Đây là loại cá sinh trưởng, phát triển tốt, thịt thơm ngon, đầu ra luôn ổn định. Tôi đã đi tham quan các mô hình nuôi cá vược tại Quảng Bình,

CỰU CHIẾN BINH ĐỖ QUANG DŨNG LÀM KINH TẾ GIỎI

Quảng Trị, Quảng Ninh rồi về áp dụng vào mô hình của mình. Cùng với đó, tôi đầu tư xây dựng hệ thống cấp, thoát nước, khu xử lý nước thải, nhà lưới, cứng hóa bờ bao, lót thảm nhựa, máy sục khí, máy kiểm tra chất lượng nước... bảo đảm cho cá sinh trưởng, phát triển tốt.

Chính sự đầu tư bài bản, áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất đã giúp cho mô hình nuôi cá vược của ông Dũng đem lại thu nhập cao. Năm đầu xuất bán, ông thu về hơn 60 tấn cá thương phẩm, những năm sau xuất bán 90 tấn, rồi hơn 120 tấn cá/năm, sau khi trừ chi phí ông thu về từ 1,2 - 1,5 tỷ đồng/năm.

Chia sẻ về những dự định trong tương lai, CCB Đỗ Quang Dũng cho biết: Thời gian tới, ngoài nuôi cá vược thương phẩm, tôi sẽ nuôi thêm cá vược giống, cá chim vàng và một số loại cá có giá trị kinh tế cao khác. Tôi cũng sẽ phối hợp với một số hộ trên địa bàn 2 huyện Thái Thụy, Tiền Hải, tỉnh Quảng Ninh để nuôi cá vược thương phẩm bán cho các doanh nghiệp, đầu mỗi thu mua lớn, từ đó tạo ra chuỗi liên kết bao tiêu sản phẩm, tạo thêm việc làm cho nhiều lao động. Ông Đỗ Thanh Toàn, Phó Chủ tịch Hội CCB huyện Thái Thụy đánh giá: Không chỉ làm kinh tế giỏi, hội viên Đỗ Quang Dũng còn là người rất

nhiet tình, trách nhiệm với công tác hội, tích cực ủng hộ các hoạt động, phong trào của địa phương. Ông còn giúp đỡ nhiều thân nhân hội viên có việc làm, hàng năm có những phần quà tặng gia đình hội viên hoàn cảnh khó khăn, trao quà động viên các cháu học sinh giỏi. Ông cũng là người sống hòa đồng, trách nhiệm với đồng đội, với cộng đồng, xứng đáng là tấm gương Bộ đội Cụ Hồ trong thời bình. Với những nỗ lực của bản thân, nhiều năm liền CCB Đỗ Quang Dũng được Hội CCB huyện, xã, UBND xã khen thưởng vì những đóng góp tích cực trong xây dựng quê hương.

HỒNG QUÂN



Cựu chiến binh Đỗ Quang Dũng (người thứ ba từ trái sang) đầu tư hơn 10 tỷ đồng xây dựng ao nuôi cá vược.